

DANH SÁCH DƯ THẢO SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG HK 1- NH 2024-2025
KHÓA 2021- 2022 - 2023 - KHOA KHAI THÁC HÀNG KHÔNG

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	STC ĐK	TBHT hệ 4	TBHT hệ 10	Điểm rèn luyện	Xếp loại học bổng	Ghi chú
Khoá 2021												
Quản lý hoạt động bay												
1	2158420007	NGUYỄN NGỌC NHƯ	Ý	Nữ	22/07/2003	21ĐHKL01	20	3,93	8,79	91,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
2	2158420042	NGUYỄN Y BẢO	HÂN	Nữ	10/07/2003	21ĐHKL01	20	3,88	8,66	93,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
3	2158420026	LÊ HOÀNG	MAI	Nữ	07/06/2003	21ĐHKL01	20	3,83	8,57	97,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
4	2158420053	LÊ MINH	HOÀNG	Nam	17/01/2003	21ĐHKL01	17	3,82	8,78	100,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
Khoá 2022												
Quản lý hoạt động bay												
1	2258420040	ĐẶNG THÙY	AN	Nữ	14/09/2004	22ĐHKL01	15	3,80	8,86	93,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
2	2258420091	LÊ THỊ YẾN	TRINH	Nữ	21/11/2004	22ĐHKL02	15	3,70	8,58	97,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
3	2258420035	NGUYỄN QUỲNH	ANH	Nữ	06/12/2004	22ĐHKL01	15	3,70	8,58	96,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
4	2258420021	ĐOÀN THỊ KIM	PHÚC	Nữ	10/12/2004	22ĐHKL01	15	3,70	8,72	92,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
5	2258420026	ĐẶNG THỊ KIM	OANH	Nữ	22/06/2004	22ĐHKL01	15	3,70	8,46	92,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
6	2258420112	BÙI TRỌNG	TẤN	Nam	02/10/2004	22ĐHKL01	15	3,60	8,38	95,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
7	2258420096	NGUYỄN HOÀNG	HUY	Nam	14/02/2000	22ĐHKL02	15	3,80	8,88	83,00	Giỏi	khuyến khích học tập
Khóa 2023												
Kiểm soát không lưu												
1	2341820009	Nguyễn Lê Minh	Chi	Nữ	09/05/2001	23CĐKL01	19	3,63	8,51	94,00	Xuất sắc	khuyến khích học tập
2	2341820008	Trương Hà Mẫn	Huy	Nữ	22/10/2003	23CĐKL01	16	3,50	7,91	94,00	Giỏi	khuyến khích học tập